



Tháng 10



MBB

VỮNG VÀNG TIẾP BƯỚC TƯƠNG LAI

FIDT

FOCUS ON PERFORMANCE

Phòng Nghiên cứu và Phân tích
Công ty CP FIDT

Website: Fidt.vn

Phone: **02.888.935.79**

Email: support@fidt.vn

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2023

KQKD hợp nhất, LNST đạt 20 nghìn tỷ VND (+ 10% YoY), tính riêng Q3 2023, LNST đạt 7.3 nghìn tỷ VND (+15.7% YoY & 17% QoQ).

VND bn	9M 2022	9M 2023	YoY	Q3 2022	Q3 2023	YoY
Thu nhập lãi thuần	26,394	29,520	11.80%	9,039	9,812	8.60%
Thu nhập ngoài lãi	7,448	6,035	-19.00%	1,948	2,253	15.70%
Chi phí hoạt động	-11,187	-11,037	-1.30%	-3,729	-3,334	-10.6%
Lợi nhuận trước DPRR tín dụng	22,654	24,519	8.20%	7,257	8,731	20.30%
DPRR tín dụng	-4,462	-4,500	0.80%	-962	-1,447	50.50%
LNST - Sau CĐTS	14,049	15,690	11.70%	4,879	5,773	18.30%
Tăng trưởng dư nợ tín dụng	17.20%	16.40%		2.60%	3.50%	
Tăng trưởng huy động tiền gửi	-2.00%	8.10%		-5.00%	0.90%	
Biên lãi thuần (NIM)	5.86%	5.31%		5.77%	5.03%	
Interest-earning asset yield	8.26%	9.37%		8.32%	8.88%	
Chi phí vốn	2.72%	4.71%		2.92%	4.45%	
Tỷ lệ CASA	42.40%	36.00%		42.40%	36.00%	
Tỷ lệ CASA có bao gồm FX	43.60%	37.10%		43.60%	37.1%	
CIR	33.10%	31.00%		33.90%	27.60%	
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ (NPLs)	1.04%	1.89%		1.04%	1.89%	
Tỷ lệ nợ nhóm 2/Tổng dư nợ	1.63%	2.97%		1.63%	2.97%	
Tỷ lệ lãi dự thu/Tài sản sinh lãi	0.96%	1.27%		0.96%	1.27%	

Về chi phí DPRR tín dụng & chất lượng tài sản,

Về chi phí DPRR tín dụng,

Lũy kế 9T2023, chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của MBB là 4.5 nghìn tỷ VND, gần như đi ngang so với năm ngoái tuy nhiên như chúng tôi đã đánh giá trong Q2 2023, việc MBB dùng dự phòng rủi ro tín dụng để xóa bớt nợ xấu góp phần ổn định chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của MBB trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, tính tại thời điểm cuối Q3 2023, tỷ lệ bao phủ nợ xấu của MBB giảm còn 122% so với mức 156% của Q2 2023 và 238% trong Q4 2022.

Về chất lượng tài sản,

Chất lượng tài sản của MBB tiếp tục có dấu hiệu suy giảm, mặc dù tỷ lệ nợ nhóm 2 có cải thiện so với Q2 2023 tuy nhiên (1) tỷ lệ lãi dự thu tăng mạnh so với cùng kỳ (1.27% vs 0.96%) và (2) tỷ lệ nợ xấu tăng lên 1.89% so với 1.44% cuối Q2 2023.

FIDT RS đánh giá,

- MBB nhiều khả năng phải tăng cường tốc độ trích lập dự phòng trong Q4 2023 khi (1) chất lượng tài sản suy giảm nhanh, tỷ lệ NPL tăng mạnh (2) Dự phòng rủi ro tín dụng của MBB hiện đã ở gần mức 100% do đó dư địa để MBB tiếp tục dùng dự phòng đã trích lập từ trước xóa nợ xấu không còn nhiều.

Về thu nhập lãi thuần,

KQKD có phần tích cực trong Q3 2023 của MBB đến từ việc thu nhập lãi thuần tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm trước, lũy kế 9T2023, thu nhập lãi ròng (NII) đạt 29,520 tỷ VND (+11.8% YoY), đạt 70.2% dự phóng của FIDT RS. Trong đó,

Tăng trưởng tín dụng đạt 13.7% (so với quota 24.5% cả năm). Tăng trưởng tín dụng chủ yếu đến từ (1) cho vay tăng 16.4% YTD và (2) dư nợ TPDN giảm 13.2% so với thời điểm cuối Q4 2022. Tỷ lệ đóng góp của TPDN trên tổng dư nợ giảm từ mức 9.2% vào Q4 2022 còn 7.1% vào Q3 2023.

Biên lãi thuần (NIM) đi ngang so với Q2 2023 và thấp hơn dự phóng của chúng tôi (5.48%), FIDT RS cho rằng việc tỷ trọng cho vay khách hàng cá nhân giảm còn 46.5% trong Q3 2023 tác động đến NIM của VCB trong Q3 2023.

Đánh giá về tăng trưởng tín dụng và biên lãi thuần,

Tốc độ tăng trưởng tín dụng của MBB chậm lại so với các năm trước theo tình hình chung của ngành, tuy nhiên, MBB vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng tín dụng cao hơn trung bình toàn ngành. Chúng tôi cho rằng, MBB cần sẽ nỗ lực nhiều hơn để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm là 24.5% khi hiện tại dư địa tăng trưởng tín dụng của MBB vẫn còn rất lớn (còn lại 10.8%).

Biên lợi nhuận ròng (NIM) vẫn duy trì mức đi ngang so với Q2 2023, chúng tôi cho rằng khả năng hồi phục NIM của MBB trong năm 2023 sẽ không được như kỳ vọng, đặc biệt giai đoạn Q4 2023 với áp lực tăng trưởng tín dụng, NIM của MBB có thể bị ảnh hưởng nhiều hơn trong Q4 2023.

Về chi phí hoạt động,

Chi phí hoạt động của MBB có sự cải thiện rõ rệt trong Q3 2023, giảm 10.6% YoY & -19.3% QoQ. Lũy kế 9T2023, tỷ lệ CIR của MBB cải thiện còn 31% so với 33.1% cùng kỳ năm 2022, đặc biệt tính riêng Q3 2023, CIR của MBB giảm mạnh còn 27.6% so với 33.9% cùng kỳ năm trước.

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN VỀ KQKD Q3 2023 CỦA MBB

- KQKD Q3 2023 của MBB vẫn duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu đến từ việc (1) Thu nhập lãi thuần tăng trưởng cao (2) MBB kiểm soát tốt chi phí vận hành (3) Chưa quyết liệt trong việc trích lập DPRR tín dụng.
- FIDT RS đánh giá, việc hoàn thành hạn mức tăng trưởng tín dụng được giao trong năm 2023 sẽ là một thách thức đối với MBB khi lũy kế 9T2023, MBB chỉ hoàn thành 56% hạn mức tín dụng được giao. Hơn nữa, để hoàn thành được mục tiêu tăng trưởng tín dụng đề ra, biên lãi ròng của MBB có thể tiếp tục chịu áp lực trong Q4 2023.
- MBB nhiều khả năng sẽ phải tăng cường trích lập DPRR tín dụng trong Q4 2023 khi chất lượng tài sản có dấu hiệu suy giảm nhanh và tỷ lệ nợ xấu cao. Việc tăng cường trích lập DPRR tín dụng sẽ phần nào ảnh hưởng đến KQKD Q4 2023 của MBB.

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

Huỳnh Hoàng Phương – Giám đốc khối

Email: phuong.huynh@fidt.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/huynhhoangphuongDFI>

Phạm Hoàng Quang Kiệt – Phó bộ phận

Email: kiet.pham@fidt.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/hoangquangkiet>

Số điện thoại: 096.143.4058

Tạ Đoàn Long – Chuyên viên phân tích

Email: long.ta@fidt.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/tdlong5112/>

Tiktok: https://www.tiktok.com/@longinvest_otm

Đoàn Tuấn, MFin – Chuyên viên phân tích

Email: tuan.doan@fidt.vn

Bùi Văn Hoài Trung – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 037.833.0670

Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 038.991.3349

Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng Vĩ mô

Số điện thoại: 093.385.7333

LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và
đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường
để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.
Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại
thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo
tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như
mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT.

Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối
báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.
Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!

